

Bản án số: **95** /2021/HS-ST
Ngày 22-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Đặng Văn Tàn

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Thị Thịnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Thạch Thắt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thắt tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thắt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. TRẦN HỮU Đ, sinh năm 1998 tại xã Đ Tr, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn T C, xã Đ Tr, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và con bà Phùng Thị H; vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 268 lập ngày 27-11-2020 tại Công an huyện Thạch Thắt; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 25-11-2020, tạm giam từ ngày 4-12-2020, thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 15-12-2020; có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN VĂN Đ, sinh năm 1986 tại xã L H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Thôn Ph Ch, xã L H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: 371B, Thanh Bình, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và con bà Phạm Thị Đ; vợ là Nguyễn Thị T; con: có hai con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Danh chỉ bản số 223 lập ngày 30-08-2021 tại Công an huyện Thạch Thắt; tiền án, tiền sự:

Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Chị Bùi Thị Tr, sinh năm 1984 (vắng mặt);

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 (vắng mặt);

Cùng cư trú tại: Thôn Phúc Đức, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

Người làm chứng:

1. Chị Dương Thị Ch, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Vĩnh Phúc, xã Liệp Tuyết, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội (vắng mặt);

2. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn Đa Phúc, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội (vắng mặt);

3. Chị Đặng Thị Ch, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn Phúc Đức, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23-11-2020, **Trần Hữu Đ** (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, màu trắng, BKS: 30E - 211.55, đi trên đường tỉnh lộ 419 theo hướng Thạch Thất - Quốc Oai. Khi đi đến Km 12 + 500, đường tỉnh lộ 419 thuộc địa phận xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, do không giữ khoảng cách an toàn với xe cùng chiều phía trước, không chú ý quan sát và làm chủ được tốc độ nên xảy ra va chạm với xe mô tô đi phía trước cùng chiều ở phần đường bên phải, cụ thể: Phần đầu xe ô tô do Đ điều khiển đâm vào phía sau xe mô tô nhãn hiệu Honda (không có BKS) do chị **Bùi Thị Tr** điều khiển chở chị **Nguyễn Thị H** đi phía trước làm chị Tr, chị H bị ngã ra đường. Đ dừng xe vào lề đường cách vị trí va chạm khoảng 50m rồi xuống xe quay lại nhìn xem có ai bị làm sao không. Tiếp sau đó, **Nguyễn Văn Đ** (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Honda City, màu trắng, BKS: 30G - 336.54 đi cùng chiều phía sau (theo hướng Thạch Thất - Quốc Oai) do không chú ý quan sát hiện trường tai nạn giao thông phía trước, không làm chủ được tốc độ đã đâm vào chị H Đg nằm dưới lòng đường và kéo lê chị H mắc kẹt trước gầm xe một đoạn mới dừng lại. Đ thấy có phương tiện khác đâm vào H thì tiếp tục điều khiển xe ô tô BKS: 30E - 211.55 đi khỏi hiện trường. Đ cùng người dân đưa chị H ra khỏi gầm xe và gọi 115 đến đưa chị H, chị Tr đi cấp cứu, sau đó Đ chở vợ, con Đg trên xe đi về phòng trọ tại phố Thanh Bình, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Công an huyện Thạch Thất triệu tập Đ về trụ sở để làm

việc. Đến khoảng 18 giờ 30 ngày 24-11-2020, Trần Hữu Đ đến Công an huyện Thạch Thất đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm.

Hậu quả: Chị Bùi Thị Tr, Nguyễn Thị H bị thương tích do tai nạn giao thông được đưa đi Bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây cấp cứu. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 355 ngày 30-3-2021 của Tr tâm pháp y Hà Nội kết luận tại thời điểm giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Bùi Thị Tr là: 56%. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 370 ngày 31-3-2021 của Tr tâm pháp y Hà Nội kết luận tại thời điểm giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Nguyễn Thị H là: 65%.

Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường được rải nhựa phẳng, hướng đường thẳng, mặt đường rộng 18m30, là đường hai chiều, vạch kẻ đường sơn màu trắng nét liền bản rộng 0m30. Tính theo hướng Thạch Thất - Quốc Oai tiếp giáp mép đường bên phải là vỉa hè rộng 2m00. Đo từ mép đường bên trái hướng Thạch Thất - Quốc Oai ra phía tim đường 7m60 là tâm vạch kẻ đường sơn màu trắng nét liền bản rộng 0m30.

Tại Kết luận giám định số 9217/C09-P3 ngày 31-12-2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Dấu vết biến dạng kim loại, trượt xước ở mặt phía ngoài, trước bên phải nắp Copo và dấu vết trượt xước ở mặt ngoài phía trên bên phải chắn đà trước xe ô tô BKS 30E-211.55 có chiều từ trước về sau **phù hợp** với dấu vết trượt xước ở mặt ngoài phía sau tay nâng và dấu vết gãy vỡ, biến dạng trượt xước cụm đèn phải sau đuôi xe mô tô nhãn hiệu Honda không biển số. Dấu vết va chạm tại vị trí này ở xe mô tô nhãn hiệu Honda không biển số có chiều từ sau về trước. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 30E-211.55 với xe mô tô không biển số, xác định được khi xảy ra va chạm xe ô tô 30E.211.55 và xe mô tô không biển số chuyển động cùng chiều. Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 30E-211.55 với xe ô tô biển số 30G-336.54.

Về bồi thường thiệt hại: Trần Hữu Đ và gia đình bồi thường và hỗ trợ cho chị Bùi Thị Tr số tiền 220.000.000 đồng; bồi thường và hỗ trợ cho chị Nguyễn Thị H số tiền 300.000.000 đồng; chị Tr, chị H không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Hữu Đ.

Nguyễn Văn Đ và gia đình bồi thường và hỗ trợ cho chị Nguyễn Thị H số tiền 200.000.000 đồng, chị H không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Đ.

Chị Bùi Thị Tr là người điều khiển xe mô tô không gắn biển số bị Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 1.000.000 đồng (*không có bằng lái xe*), 300.000 đồng (*xe không gắn biển số*),

100.000 đồng (xe không có giấy chứng nhận TNBHDS của chủ xe xơ giới) theo Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30-12-2019 của Chính phủ.

Công an huyện Thạch Thất ra Quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 22-01-2021 trả lại: 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3 cho Trần Hữu Đ; 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda City cho Nguyễn Văn Đ, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda cho chị Bùi Thị Tr là các chủ sở hữu hợp pháp.

Cáo trạng số 93/CT-VKSTT ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố bị cáo Trần Hữu Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23-11-2020 Trần Hữu Đ có điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda3 biển số 30E-211.55 đi trên đường tỉnh lộ 419 tại Km 12 + 500 thuộc địa phận xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội không làm chủ tốc độ nên đâm vào phía sau xe mô tô nhãn hiệu Honda không biển số do chị Bùi Thị Tr điều khiển chở chị Nguyễn Thị H ngồi phía sau làm chị Tr, chị H ngã ra đường. Đ xuống xe cách vị trí va chạm khoảng 50 mét thấy chị H bị ngã ra lòng đường tiếp tục bị xe ô tô biển số 30G-336.54 đâm vào người nên điều khiển xe rời khỏi hiện trường, mang xe bị hư hỏng để ở ga ra. Sau đó bị cáo có liên hệ về tình hình người bị nạn ở một số bệnh viện nhưng không thấy, đến ngày 24-11-2020 bị cáo đầu thú tại Công an huyện Thạch Thất, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để thu giữ phương tiện phục vụ việc khám xét dấu vết, giám định và làm rõ vụ án. Bị cáo Đ xin được khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận điều khiển xe ô tô hiệu Honda City biển số 30G-336.54 đi trên đường tỉnh lộ 419 (theo hướng Thạch Thất đi Quốc Oai) địa phận xã Bình Phú, huyện Thạch Thất do không chú ý quan sát và làm chủ tốc độ khi điều khiển xe đi qua hiện trường vụ tai nạn xảy ra trước đó nên đã đâm trúng chị H bị tai nạn Đg nằm dưới lòng đường và kéo lê chị H một đoạn rồi dừng lại. Sau đó Đ cùng mọi người đưa chị Tr, chị H đi cấp cứu, thực hiện thăm hỏi và thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại. Bị cáo Đ xin được khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa khẳng định có đầy đủ căn cứ truy tố Trần Hữu Đ, Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều

51; Điều 38; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hữu Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 260, điểm a, b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có khiếu nại, tố cáo về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xác định là hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Trong tình huống xảy ra tai nạn thời điểm khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23-11-2020 thì Trần Hữu Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda3 (BKS: 30E-211.55) đi trên đường tỉnh lộ 419 tại Km 12 + 500 thuộc địa phận xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội đã phạm lỗi không chú ý quan sát và giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô đi liền phía trước nên đã đâm vào phía sau xe mô tô nhãn hiệu Honda (không BKS) do chị Bùi Thị Tr điều khiển chở chị Nguyễn Thị H ngồi phía sau làm chị Tr, chị H ngã ra đường. Khi chị Nguyễn Thị H đã ngã ra đường thì Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Honda City (BKS: 30G-336.54) đi cùng chiều phía sau nhưng không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ khi đi qua hiện trường vụ tai nạn giao thông nên đâm trúng và kéo lê chị H một đoạn rồi dừng lại. Sau khi xảy ra tai nạn, Trần Hữu Đ điều khiển xe rời khỏi hiện trường, Nguyễn Văn Đ cùng một số người dân đưa chị Tr, chị H đi cấp cứu. Hậu quả do tai nạn giao thông do Trần Hữu Đ điều khiển phương tiện ô tô gây ra làm chị Tr bị tổn hại sức khỏe 56%; Hậu quả tai nạn do Trần Hữu Đ và Nguyễn Văn Đ điều khiển phương tiện ô tô gây ra chị H bị tổn hại sức khỏe 65%. Hành vi của các bị cáo vi phạm về khoảng cách an toàn, không chú ý quan sát và làm chủ tốc độ khi điều khiển phương tiện giao thông theo Điều 12 của Luật giao thông đường bộ; Điều 4, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT

quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới khi tham gia giao thông đường bộ; Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Thạch Thất truy tố Trần Hữu Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, vai trò và trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án:* Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại về sức khỏe của người khác. Hậu quả của vụ án được xác định do lỗi vô ý và hỗn hợp của 02 bị cáo Trần Hữu Đ, Nguyễn Văn Đ khi điều khiển phương tiện ô tô tham gia giao thông nhưng không chú ý quan sát và làm chủ tốc độ, ngoài ra một phần do lỗi vi phạm hành chính của người bị hại khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe. Thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt thỏa đáng phù hợp với mức độ lỗi và tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu kiềm chế tai nạn giao thông trên địa bàn.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

Bị cáo Đ, Đ đều có nhân thân tốt, không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; bị cáo Đ có ông nội, ông ngoại là người có công với cách mạng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đ phạm vào tình tiết định khung hình phạt “*Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn*” do tâm lý hoảng sợ sau khi gây tai nạn, nhưng sau đó đã kịp thời sửa chữa bằng việc tự nguyện ra đầu thú, tích cực hợp tác với Công an để làm rõ vụ án; tích cực khắc phục hậu quả thông qua việc thăm nom và bồi thường xong cho bị hại.

Trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện, thấy các bị cáo Đ, Đ không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên đủ căn cứ và điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét tính chất, mức độ và hoàn cảnh phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về bồi thường thiệt hại và trách nhiệm dân sự của các bị cáo:* Người bị hại xác nhận đã thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu các bị cáo bồi

thường gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo Trần Hữu Đ và gia đình đã bồi thường xong thiệt hại cho chị Tr số tiền 220.000.000 đồng, bồi thường xong cho chị H số tiền 300.000.000 đồng. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn Đ và gia đình đã bồi thường xong thiệt hại cho chị H số tiền 200.000.000 đồng.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Ngoài các vật chứng đã được Cơ quan điều tra xử lý, cơ quan điều tra còn thu giữ 02 giấy phép lái xe của Trần Hữu Đ, Nguyễn Văn Đ. Do các bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên tuyên trả lại cho các bị cáo.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, xử phạt Trần Hữu Đ 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hữu Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Trục, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đồng Trục trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 260; Điểm a, b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Liên Hà, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Liên Hà trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

- Ghi nhận bị cáo Trần Hữu Đ và gia đình đã bồi thường xong thiệt hại cho người bị hại Bùi Thị Tr số tiền 220.000.000 đồng, bồi thường xong cho người bị hại Nguyễn Thị H số tiền 300.000.000 đồng. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn Đ và gia

đình đã bồi thường xong thiệt hại cho người bị hại Nguyễn Thị H số tiền 200.000.000 đồng.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại các giấy phép lái xe đã thu giữ cho các bị cáo Trần Hữu Đ, Nguyễn Văn Đ (*do vật chứng gửi kèm theo vụ án nên sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo nhận lại giấy phép lái xe tại Tòa án*).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Hữu Đ, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo Trần Hữu Đ, Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại chị Bùi Thị Tr, Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản để gửi VKSND Thành phố Hà Nội 01 bản);
- Công an huyện Thạch Thất;
- CC THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Liên Hà, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Đồng Trục, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Lưu hồ sơ. VP.Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Trường